TÒA ÁN NHÂN DÂN **QUẬN TÂN PHÚ** **THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: **93**/2021/HSST
Ngày : 12/11/2021

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN TÂN PHÚ, THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH

***- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có*:**

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Phan Huỳnh Hoàng Phương;

Các Hội thẩm nhân dân: 1/ Bà Phan Thị Diệu Hoa;

2/ Bà Trần Quang Cảnh;

Thư ký phiên tòa: bà Lê Thị Tường Vi là Thư ký Tòa án nhân dân quận Tân Phú, Thành phố Hồ Chí Minh;

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân quận Tân Phú, Thành phố Hồ Chí Minh tham gia phiên tòa: bà Nguyễn Thị Linh là Kiểm sát viên;

Hôm nay, ngày 12 tháng 11 năm 2021 tại Trụ sở Tòa án nhân dân quận Tân Phú, Thành phố Hồ Chí Minh xét xử sơ thẩm vụ án hình sự thụ lý số 107/2021/HSST ngày 20 tháng 7 năm 2021 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 161/2021/QĐXXST-HS ngày 26 tháng 10 năm 2021 đối với các bị cáo:

1. Họ và tên : **VÕ CÔNG A**; Giới tính: Nam; Sinh ngày: 22/3/2003 tại Thành phố Hồ Chí Minh; Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú: 147/9 T, phường H, quận T, Thành phố Hồ Chí Minh; Chỗ ở: 147/9 T, phường H, quận T, Thành phố Hồ Chí Minh; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Phật; Trình độ học vấn: 8/12; Nghề nghiệp: Không; Con ông Võ Công T, sinh năm 1968 và bà Nguyễn Thị L, sinh năm 1971; Nhân thân: Ngày 19/5/2021 bị Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an quận Bình Tân, Thành phố Hồ Chí Minh khởi tố về hành vi "Hủy hoại tài sản"; Tiền án, tiền sự: Không; Tạm giữ, tạm giam từ ngày 16/3/2021;

2. Họ và tên : **NGUYỄN TUẤN K**; Giới tính: Nam; Sinh ngày: 17/5/2005 tại Thành phố Hồ Chí Minh; Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú: 25/11 A, Phường C, quận T, Thành phố Hồ Chí Minh; Chỗ ở: 363A K, phường H, quận T, Thành phố Hồ Chí Minh; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Phật; Trình độ học vấn: 10/12; Nghề nghiệp: Không; Con ông Nguyễn Văn T, sinh năm 1979 và bà Dương Thị T1, sinh năm 1985; Tiền án, tiền sự: Không; Tạm giữ, tạm giam từ ngày 17/3/2021;

3. Họ và tên : **NGUYỄN ĐÌNH P1**; Giới tính: Nam; Sinh năm: 22/6/2005 tại: Quảng Ngãi; Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú: 243/36/33 M, phường B, quận B, Thành phố Hồ Chí Minh; Chỗ ở: 243/36/33 M, phường B, quận B, Thành phố Hồ Chí Minh; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không; Trình độ học vấn: 11/12; Nghề nghiệp: Học sinh lớp 11 trường Cao đẳng Q; Con ông Nguyễn Đình P, sinh năm 1979 và bà Trịnh Thị T2, sinh năm 1977; Tiền án, tiền sự: Không; Bị cáo tại ngoại;

(các bị cáo có mặt tại phiên tòa)

Người đại diện hợp pháp của bị cáo Võ Công A là bà Nguyễn Thị L, sinh năm 1971 ngụ tại 147/9 T, phường H, quận T, Thành phố Hồ Chí Minh;

Người đại diện hợp pháp của bị cáo Nguyễn Tuấn K là bà Dương Thị T1, sinh năm 1985 ngụ tại 363A K, phường H, quận T, Thành phố Hồ Chí Minh;

Người đại diện hợp pháp của bị cáo Nguyễn Đình P1 là bà Trịnh Thị T2, sinh năm 1977 ngụ tại 243/36/33 M, phường B, quận B, Thành phố Hồ Chí Minh;

(các bà L, T1, T2 có mặt tại phiên tòa)

Người bào chữa cho bị cáo Võ Công A là luật sư Chung Ngọc T3 thuộc Trung tâm trợ giúp pháp lý Nhà nước tại Thành phố Hồ Chí Minh;

Người bào chữa cho bị cáo Nguyễn Tuấn K là luật sư Vũ Văn T4 thuộc Trung tâm trợ giúp pháp lý Nhà nước tại Thành phố Hồ Chí Minh;

Người bào chữa cho bị cáo Nguyễn Đình P1 là luật sư Võ Tấn T5 thuộc Trung tâm trợ giúp pháp lý Nhà nước tại Thành phố Hồ Chí Minh;

(ông T3, ông T4, ông T5 có mặt tại phiên tòa)

Bị hại:

- Chị Bùi Thị T6, sinh năm 1989 ngụ tại 22 Y, phường T, quận T, Thành phố Hồ Chí Minh;

(vắng mặt tại phiên tòa)

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 19 giờ ngày 16/3/2021, Võ Công A điều khiển xe gắn máy biển số 59D2-983.77 đến quán cà phê M số 247 T, phường P, quận T gặp Nguyễn Tuấn K và rủ K đi cướp giật tài sản. K đồng ý đồng thời Công A nhắn tin rủ Nguyễn Đình P1 đi cướp giật tài sản bán lấy tiền tiêu xài thì P1 đồng ý. Lúc này, K điều khiển xe gắn máy biển số 59D2-983.77 chở Công A đến quán cà phê trên đường N, phường T, quận T gặp P1 và cả ba thống nhất đi cướp giật tài sản. Sau đó, K điều khiển xe gắn máy biển số 59D2-983.77 chở Võ Công A ngồi sau cướp giật tài sản còn P1 điều khiển xe gắn máy biển số 55Y8-8068 chạy theo sau để cản địa khi bị truy đuổi. Cả ba chạy qua nhiều tuyến đường trên địa bàn quận T tìm tài sản sơ hở để cướp giật. Khi đến trước nhà số 22 Y, phường T, quận T thì Công A nhìn thấy chị Bùi Thị T6 đang ngồi trên xe gắn máy, dừng xe dưới lòng đường, hai tay đang cầm điện thoại Iphone XS Max để sử dụng nên chỉ cho K thấy còn P1 điều khiển xe chạy theo sau cách K khoảng 02 mét, liền lúc này K điều khiển xe gắn máy chở Công A áp sát phía bên trái chị T6 để Công A ngồi sau dùng tay phải giật điện thoại di động trên nhưng do chị T6 giữ chặt điện thoại nên Công A không giật được làm điện thoại bị rơi xuống đất và chị T6 bị ngã xe. K liền tăng ga tẩu thoát thì bị va chạm vào xe gắn máy của chị T6 làm K và Công A bị ngã xe tại trước số 77A N, phường T, quận T rồi cả hai bỏ xe chạy bộ còn P1 điều khiển xe gắn máy tẩu thoát ra đường N, khi Công A chạy đến trước số 106 Nguyễn Hậu thì bị người dân bắt giữ còn K leo lên xe do P1 điều khiển để tẩu thoát. Qua truy xét, Công an đã bắt được K và P1.

Tại Cơ quan điều tra, Võ Công A, Nguyễn Tuấn K và Nguyễn Đình P1 khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội như trên.

Theo bản kết luận định giá tài sản số 1106/KL-HDĐGTS-TTHS ngày 15/6/2021 của Hội đồng định giá trong tố tụng hình sự quận Tân Phú thì một (01) điện thoại di động hiệu Apple Iphone XS Max có giá trị là 9.500.000 (chín triệu năm trăm ngàn) đồng.

* *Vật chứng:*

- Một (01) điện thoại di động hiệu Apple Iphone XS Max màu vàng, số Imei 353100100842724, bị bể màn hình, là tài sản bị cướp giật. Cơ quan điều tra đã trả lại cho chị T6 và chị T6 không yêu cầu gì khác.

- Thu giữ của Võ Công A:

+ Một (01) xe gắn máy hiệu Honda Wave, biển số 59D2-983.77, số khung RLHJA3917LY247567; số máy JA39E-1585464, Công A sử dụng làm phương tiện đi cướp giật tài sản. Qua xác minh, xe trên do bà Nguyễn Thị L (mẹ ruột của Công A) thường trú tại nhà số 147/9 T, phường H, quận T đứng tên chủ sở hữu. Ngày 16/3/2021 Công A mượn xe đi công chuyện, bà L không biết Công A sử dụng làm phương tiện đi cướp giật tài sản. Cơ quan điều tra đã trả xe trên cho bà L;

+ Một (01) điện thoại di động hiệu Apple Iphone 6 Plus màu hồng, số Imei 353284072292330, Công A sử dụng liên lạc với P1 rủ đi cướp giật tài sản. Cơ quan điều tra đang nhập kho theo phiếu nhập kho vật chứng số 98/PNK ngày 02/7/2021;

- Thu giữ của Nguyễn Tuấn K:

+ Một (01) điện thoại di động Apple Iphone 6 Plus màu đen, số Imei 359243060453332, K sử dụng liên lạc cá nhân;

+ Một (01) áo thun ngắn tay màu đen; một (01) quần thu ngắn tay màu đen, K mặc khi thực hiện hành vi phạm tội. Cơ quan điều tra đang nhập kho theo phiếu nhập kho vật chứng số 98/PNK ngày 02/7/2021;

- Thu giữ của Nguyễn Đình P1:

+ Một (01) xe gắn máy hiệu Honda Wave màu đen biển số 55Y8-8068, số khung JC4313AY-034699, số máy JC43E-1246294, P1 sử dụng làm phương tiện đi cướp giật tài sản. Xác minh xe gắn máy này do ông Trần Văn H thường trú tại số 9/5D ấp T, xã T, huyện H. Qua làm việc, ông H cho biết đã bán xe gắn máy trên cho bà Trịnh Thị T2 (mẹ ruột của bị can P1) thường trú 243/36/33 M, phường B, quận B vào năm 2015 với giá 8.000.000 đồng nhưng chưa làm thủ tục sang tên. Bà T2 cho biết, ngày 16/3/2021 P1 mượn xe gắn máy để đi đá banh, bà T2 không biết việc P1 sử dụng xe làm phương tiện đi cướp giật tài sản. Cơ quan điều tra đã trả lại xe cho bà T2;

+ Một (01) điện thoại di động hiệu Apple Iphone 8 màu trắng, số Imei 356767087219360, bị bể màn hình. P1 sử dụng liên lạc với Võ Công A đi cướp giật tài sản;

+ Một (01) nón bảo hiểm màu nâu, một (01) áo thun ngắn tay màu cam đen, một (01) quần thun ngắn màu xanh, một (01) đôi dép màu đen, P1 mặc khi thực hiện hành vi phạm tội;

Các vật chứng trên Cơ quan điều tra đang nhập kho theo Phiếu nhập kho vật chứng số 98/PNK ngày 02/7/2021 của Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an quận Tân Phú, Thành phố Hồ Chí Minh;

- Thu giữ của anh Trần Duy P2: một (01) đĩa DVD màu vàng, ghi lại hình ảnh vụ án "Cướp giật tài sản" (kèm hồ sơ vụ án);

* *Về trách nhiệm dân sự:* Chị Bùi Thị T6 đã nhận lại tài sản và không yêu cầu gì khác.

Tại bản cáo trạng số 118/CT-VKS ngày 20 tháng 7 năm 2021, Viện kiểm sát nhân dân quận Tân Phú, Thành phố Hồ Chí Minh đã truy tố các bị cáo Võ Công A, Nguyễn Tuấn K, Nguyễn Đình P1 về các tội "Cướp giật tài sản" theo điểm d Khoản 2 Điều 171 Bộ luật hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017);

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân quận Tân Phú, Thành phố Hồ Chí Minh vẫn giữ nguyên quan điểm truy tố các bị cáo theo như cáo trạng và đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng điểm d Khoản 2 Điều 171; Điều 15; Điều 17; Điều 38; điểm s Khoản 1 Điều 51; điểm o Khoản 1 Điều 52; Điều 90; Điều 91 và Điều 101 Bộ luật hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017) xử phạt bị cáo Võ Công A mức án từ 01 (một) năm 06 (sáu) tháng đến 02 (hai) năm tù; áp dụng điểm d Khoản 2 Điều 171; Điều 15; Điều 17; Điều 38; điểm s Khoản 1 Điều 51; Điều 90; Điều 91 và Điều 101 Bộ luật hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017) xử phạt bị cáo Nguyễn Tuấn K mức án từ 08 (tám) tháng đến 12 (mười hai) tháng tù; xử phạt bị cáo Nguyễn Đình P1 mức án từ 06 (sáu) tháng đến 09 (chín) tháng tù. Đồng thời đề nghị Hội đồng xét xử xử lý vật chứng theo quy định pháp luật;

Những người bào chữa cho các bị cáo Võ Công A, Nguyễn Tuấn K, Nguyễn Đình P1 là các luật sư Chung Ngọc T3, Vũ Văn T4, Võ Tấn T5 thống nhất với lời trình bày của đại diện Viện kiểm sát về tội danh, điều luật áp dụng tuy nhiên đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự như: các bị cáo có tuổi đời còn trẻ, phạm tội nhưng chưa gây ra thiệt hại, bị cáo P1 hiện đang còn đi học để giảm nhẹ một phần hình phạt cho các bị cáo: cho bị cáo A được hưởng mức án thấp nhất theo như đề nghị, bị cáo K được hưởng mức án dưới mức thấp nhất của khung hình phạt, cho bị cáo P1 được hưởng án treo;

Các bị cáo Võ Công A, Nguyễn Tuấn K và Nguyễn Đình P1 nói lời sau cùng: các bị cáo rất hối hận về việc làm của mình, mong Hội đồng xét xử xem xét cho các bị cáo được hưởng mức án nhẹ nhất để các bị cáo có cơ hội sửa sai, làm lại cuộc đời.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận thấy như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an quận Tân Phú, Thành phố Hồ Chí Minh, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân quận Tân Phú, Thành phố Hồ Chí Minh, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, các bị cáo, bị hại không ai có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về nội dung vụ án: Lời khai nhận tội của các bị cáo là phù hợp với kết luận điều tra của Cơ quan cảnh sát điều tra, Bản cáo trạng của Viện kiểm sát, lời khai của bị hại, những người liên quan, người làm chứng cùng các tài liệu, chứng cứ khác thu thập trong hồ sơ vụ án Hội đồng xét xử xét thấy có đủ cơ sở kết luận:

Vào khoảng 19 giờ ngày 16/3/2021 Võ Công A, Nguyễn Tuấn K đã có hành vi sử dụng xe gắn máy là nguồn nguy hiểm cao độ áp sát, tiếp cận và thực hiện cướp giật một (01) điện thoại di động hiệu Apple Iphone XS Max trị giá 9.500.000 (chín triệu năm trăm ngàn) đồng của chị Bùi Thị T6 tại trước nhà số 22 Y, phường T, quận T rồi nhanh chóng tẩu thoát. Đối với bị cáo Nguyễn Đình P1 với vai trò là đồng phạm giúp sức có hành vi giúp sức cản địa, giúp các bị cáo Võ Công A, Nguyễn Tuấn K thực hiện hành vi cướp giật đồng thời là người chở bị cáo P1 chạy trốn khi bị truy đuổi, hành vi của các bị cáo đã phạm vào tội "Cướp giật tài sản", tội danh và hình phạt được quy định tại điểm d Khoản 2 Điều 171 Bộ luật hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017). Tuy nhiên trong vụ án này, các bị cáo chưa chiếm đoạt được tài sản nên hành vi phạm tội của các bị cáo thuộc trường hợp "phạm tội chưa đạt" quy định tại Điều 15 Bộ luật hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017);

Ngoài ra tại thời điểm phạm tội, bị cáo Công A chưa đủ 18 tuổi, các bị cáo Nguyễn Tuấn K, Nguyễn Đình P1 chưa đủ 16 tuổi do đó Hội đồng xét xử quyết định áp dụng chế định dành cho người chưa đủ 18 tuổi phạm tội quy định tại các Điều 90, Điều 91, Điều 101 và Điều 102 Bộ luật hình sự năm 2015 (được sửa đổi, bổ sung năm 2017) để xét xử đối với các bị cáo.

Đây là vụ án có đồng phạm nhưng hành vi của các bị cáo mang tính tự phát, giữa các bị cáo không có sự phân công nhiệm vụ rõ ràng nên không thuộc trường hợp "phạm tội có tổ chức";

[3] Hành vi phạm tội của các bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, nó vừa trực tiếp xâm phạm đến quyền sở hữu, quản lý tài sản hợp pháp của công dân được Nhà nước và pháp luật bảo hộ, gây mất an ninh trật tự tại địa phương. Tuy các bị cáo chưa thành niên nhưng đủ khả năng nhận thức được các hành vi cướp giật tài sản của người khác bị pháp luật ngăn cấm và bị trừng trị nhưng do động cơ tham lam, muốn có tiền tiêu xài nên các bị cáo đã cố tình thực hiện tội phạm một cách liều lĩnh, bất chấp sự trừng trị của pháp luật. Do đó Hội đồng xét xử xét thấy cần thiết có một hình phạt thật nghiêm nhằm mục đích giáo dục, cải tạo các bị cáo đồng thời có tác dụng răn đe, phòng ngừa chung.

Trong vụ án này, bị cáo Công A là người rủ rê các bị cáo Tuấn K, Đình P1 phạm tội đồng thời cũng là người trực tiếp thực hiện hành vi cướp giật tài sản nên hình phạt dành cho bị cáo Công A có phần nghiêm khắc hơn các bị cáo khác. Ngoài ra, bị cáo Công A hiện đang bị Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an quận Bình Tân khởi tố về hành vi "Hủy hoại tài sản" chứng tỏ bị cáo có thái độ coi thường pháp luật nên đây cũng là điểm cần lưu ý khi Hội đồng xét xử lượng hình;

[4] Về các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự:

- Tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Trong vụ án này, bị cáo Võ Công A là người rủ rê, xúi giục các bị cáo Nguyễn Tuấn K, Nguyễn Đình P1 là những người dưới 18 tuổi thực hiện hành vi phạm tội nên thuộc trường hợp "xúi giục người dưới 18 tuổi phạm tội" đây là tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự được quy định tại điểm o Khoản 1 Điều 52 Bộ luật hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017);

- Tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Trong quá trình điều tra và tại phiên tòa các bị cáo đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải đây là tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự được quy định tại điểm s Khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự năm 2015 (được sửa đổi, bổ sung năm 2017), ngoài ra các bị cáo phạm tội nhưng chưa gây ra thiệt hại, các bị cáo K, P1 có nhân thân tốt, lần đầu phạm tội, nên đây là các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự được quy định tại Khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự năm 2015 (được sửa đổi, bổ sung năm 2017) Hội đồng xét xử xét thấy cần áp dụng để giảm nhẹ một phần hình phạt cho các bị cáo;

Hội đồng xét xử xét thấy bị cáo P1 có vai trò hạn chế, phạm tội nhưng chưa gây ra thiệt hại, có nhân thân tốt, có nhiều tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại Khoản 1, Khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017), có nơi cư trú rõ ràng, có mặt đầy đủ khi các cơ quan tiến hành tố tụng triệu tập, hiện đang là Học sinh lớp 11 trường cao đẳng Q. Hội đồng xét xử xét thấy không cần thiết cách ly bị cáo ra khỏi xã hội mà nghĩ chỉ cần áp dụng Điều 65 Bộ luật hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017) cho bị cáo được hưởng án treo, có ấn định thời gian thử thách cũng đủ sức răn đe, giáo dục bị cáo từ bỏ con đường phạm tội, tạo điều kiện cho bị cáo tiếp tục đến trường học tập, đồng thời thể hiện chính sách nhân đạo của Nhà nước đối với người phạm tội.

[5] Về hình phạt bổ sung: Căn cứ vào Khoản 5 Điều 171 Bộ luật hình sự năm 2015 (được sửa đổi, bổ sung năm 2017) thì lẽ ra các bị cáo còn có thể bị phạt một khoản tiền bổ sung. Hội đồng xét xử xét thấy các bị cáo phạm tội khi chưa đủ 18 tuổi nên không cáp dụng hình phạt bổ sung đối với các bị cáo;

[6] Về trách nhiệm dân sự: Người bị hại – chị Bùi Thị T6 đã nhận lại tài sản và không có bất kỳ yêu cầu gì khác nên Hội đồng xét xử không xem xét;

[7] Về xử lý vật chứng:

Đối với một (01) điện thoại di động hiệu Apple Iphone 6 Plus màu hồng, số Imei 353284072292330, Hội đồng xét xử xét thấy bị cáo Công A sử dụng liên lạc rủ bị cáo P1 đi cướp giật tài sản nên tịch thu sung quỹ Nhà nước;

Đối với một (01) điện thoại di động hiệu Apple Iphone 6 Plus màu đen, số Imei 359243060453332 thu giữ của bị cáo Nguyễn Tuấn K, Hội đồng xét xử xét thấy bị cáo K sử dụng liên lạc cá nhân, không liên quan đến hành vi phạm tội nên trả lại cho bị cáo K;

Đối với một (01) áo thun ngắn tay màu đen, một (01) quần thun màu đen thu giữ của bị cáo K; một (01) nón bảo hiểm màu nâu, một (01) áo thun ngắn tay màu cam đen, một (01) quần thun ngắn màu xanh, một (01) đôi dép màu đen thu giữ của bị cáo P1. Hội đồng xét xử xét thấy đây là trang phục các bị cáo mặc khi thực hiện hành vi phạm tội, hiện không còn giá trị sử dụng nên tịch thu tiêu hủy;

Đối với một (01) điện thoại di động hiệu Apple Iphone 8 màu trắng, số Imei 356767087219360, bị bể màn hình. Hội đồng xét xử xét thấy bị cáo P1 sử dụng liên lạc với Võ Công A đi cướp giật tài sản nên tịch thu sung quỹ Nhà nước;

Đối với một (01) đĩa DVD màu vàng, ghi lại hình ảnh vụ án Cướp giật tài sản (kèm hồ sơ vụ án) là vật chứng của vụ án nên tiếp tục lưu giữ trong hồ sơ vụ án.

(Tình trạng vật chứng theo Phiếu nhập kho vật chứng số 98/PNK ngày 02/7/2021 của Công an quận Tân Phú, Thành phố Hồ Chí Minh)

[8] Về án phí: Các bị cáo phải chịu án phí Hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ nêu trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Tuyên bố các bị cáo Võ Công A, Nguyễn Tuấn K, Nguyễn Đình P1 phạm tội "Cướp giật tài sản".

* Áp dụng điểm d Khoản 2 Điều 171; Điều 15; Điều 17; Điều 38; điểm s Khoản 1, Khoản 2 Điều 51; điểm o Khoản 1 Điều 52; Điều 90; Điều 91; Khoản 1 Điều 101; Khoản 3 Điều 102 Bộ luật hình sự năm 2015 (được sửa đổi, bổ sung năm 2017);

Xử phạt bị cáo:

Võ Công A 01 (một) năm 10 (mười) tháng tù.

Thời hạn tù tính từ ngày 16/3/2021;

* Áp dụng điểm d Khoản 2 Điều 171; Điều 15; Điều 17; Điều 38điểm s Khoản 1, Khoản 2 Điều 51; Điều 90; Điều 91; Khoản 2 Điều 101; Khoản 3 Điều 102 Bộ luật hình sự năm 2015 (được sửa đổi, bổ sung năm 2017);

Xử phạt bị cáo:

Nguyễn Tuấn K 08 (tám) tháng tù.

Thời hạn tù tính từ ngày 17/3/2021;

* Áp dụng điểm d Khoản 2 Điều 171; Điều 15; Điều 17; điểm s Khoản 1, Khoản 2 Điều 51; Điều 65; Điều 90; Điều 91; Khoản 2 Điều 101; Khoản 3 Điều 102 Bộ luật hình sự năm 2015 (được sửa đổi, bổ sung năm 2017);

Xử phạt bị cáo:

Nguyễn Đình P1 06 (sáu) tháng tù nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách là 01 (một) năm tính từ ngày tuyên án.

Giao bị cáo cho Ủy ban nhân dân phường Bình Trị Đông A, quận Bình Tân, Thành phố Hồ Chí Minh giám sát, giáo dục bị cáo trong thời gian thử thách;

Trong thời gian thử thách, nếu người được hưởng án treo cố ý vi phạm nghĩa vụ theo quy định của Luật Thi hành án hình sự 02 lần trở lên thì Tòa án có thể quyết định buộc người đó phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo. Trường hợp thực hiện hành vi phạm tội mới thì Tòa án buộc người đó phải chấp hành hình phạt của bản án trước và tổng hợp với hình phạt của bản án mới theo quy định tại Điều 56 của Bộ luật hình sự năm 2015 (đã sửa đổi, bổ sung năm 2017).

* Áp dụng Điều 106; Khoản 2 Điều 136; Điều 331; Điều 333 của Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015; điểm a Khoản 1 Điều 23 của Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội Quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Tịch thu sung quỹ Nhà nước một (01) điện thoại di động hiệu Apple Iphone 6 Plus màu hồng, số Imei 353284072292330; một (01) điện thoại di động hiệu Apple Iphone 8 màu trắng, số Imei 356767087219360, bị bể màn hình;

Trả cho bị cáo Nguyễn Tuấn K một (01) điện thoại di động hiệu Apple Iphone 6 Plus màu đen, số Imei 359243060453332;

Tịch thu tiêu hủy một (01) áo thun ngắn tay màu đen, một (01) quần thun màu đen, một (01) nón bảo hiểm màu nâu, một (01) áo thun ngắn tay màu cam đen, một (01) quần thun ngắn màu xanh, một (01) đôi dép màu đen;

(Tình trạng vật chứng theo Phiếu nhập kho vật chứng số 98/PNK ngày 02/7/2021 của Công an quận Tân Phú, Thành phố Hồ Chí Minh)

Lưu vào hồ sơ vụ án một (01) dĩa DVD màu vàng, ghi lại hình ảnh vụ án Cướp giật tài sản;

Mỗi bị cáo phải chịu 200.000 (Hai trăm ngàn) đồng án phí Hình sự sơ thẩm.

Trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án các bị cáo, người đại diện hợp pháp của các bị cáo, người bào chữa cho các bị cáo có quyền kháng cáo; bị hại vắng mặt được quyền kháng cáo lên Tòa án nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh trong hạn 15 ngày tính từ ngày nhận được bản án hoặc ngày Tòa án tống đạt, niêm yết bản án hợp lệ theo quy định của pháp luật;

Hội đồng xét xử quyết định tạm giam bị cáo Võ Công A 45 ngày, bị cáo Nguyễn Tuấn K 05 ngày tính từ ngày tuyên án để đảm bảo cho việc thi hành án.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

***Nơi nhận*:**
- Các bị cáo;
- Bị hại;
- Công an quận Tân Phú;
- VKSND quận Tân Phú;
- Chi cục THADS quận Tân Phú;
- TAND TP. Hồ Chí Minh;
- Ủy ban nhân dân phường Bình Trị Đông A, quận Bình Tân, Thành phố Hồ Chí Minh;
- Phòng PC27 CATP.HCM;
- Lưu hồ sơ vụ án.

Phan Huỳnh Hoàng Phương